

Số: ~~2036~~ /TB-ĐHTCM-TS2026

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển vào trình độ đại học chính quy năm 2026 của Trường Đại học Tài chính - Marketing

Căn cứ Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng năm 2026 ban hành kèm theo Quyết định số 3037/QĐ-BGDĐT ngày 03/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 2315/BGDĐT-QLCL ngày 04/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc miễn thi tốt nghiệp THPT và ưu tiên xét tuyển thẳng vào đại học, cao đẳng năm 2026;

Căn cứ Công văn số 2304/BGDĐT-GDDH ngày 04/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng 2026;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trình độ đại học hình thức đào tạo chính quy của Trường Đại học Tài chính - Marketing ban hành kèm theo Quyết định số 535/QĐ-ĐHTCM ngày 24/02/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Căn cứ Thông tin tuyển sinh trình độ đại học chính quy năm 2026 của Trường Đại học Tài chính - Marketing ban hành kèm theo Quyết định số 2322/QĐ-ĐHTCM ngày 01/6/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing.

Trường Đại học Tài chính - Marketing (sau đây gọi tắt là Trường) thông báo về việc xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển vào trình độ đại học chính quy năm 2026 (Phương thức xét tuyển 1 của Trường) theo Quy chế tuyển sinh trình độ đại học hình thức đào tạo chính quy của Trường (sau đây gọi tắt là Quy chế tuyển sinh của Trường) như sau:

I. XÉT TUYỂN THẲNG

1. Số lượng tuyển sinh

Nhà trường không giới hạn số lượng tuyển sinh xét tuyển thẳng vào các ngành đào tạo thuộc các chương trình đào tạo (*chương trình chuẩn, chương trình định hướng đặc thù, chương trình tích hợp, chương trình tiếng Anh toàn phần (định hướng quốc tế)*).

Thí sinh được đăng ký tối đa 15 nguyện vọng xét tuyển vào các ngành đào tạo phù hợp thuộc các chương trình đào tạo của Trường (*chương trình chuẩn, chương trình định hướng đặc thù, chương trình tích hợp, chương trình tiếng Anh toàn phần*).

(*định hướng quốc tế*)); các nguyện vọng được xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là ưu tiên cao nhất).

2. Tuyển thẳng thí sinh quy định tại khoản 1 Điều 8 Quy chế tuyển sinh của Trường

2.1. Đối tượng

Trường tuyển thẳng Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc vào các ngành đào tạo của Trường (theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Quy chế tuyển sinh của Trường).

2.2. Các loại hồ sơ cần chuẩn bị để nộp trực tuyến

Hồ sơ gồm:

- File ảnh chụp Quyết định tặng thưởng danh hiệu của Nhà nước hoặc Quyết định công nhận danh hiệu của Nhà nước.
- Ảnh thẻ 4x6 (mới chụp trong vòng 3 tháng).
- Bằng tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) nếu thí sinh đã tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) trước năm 2026.
- Cung cấp các thông tin theo mẫu Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (theo Phụ lục III kèm theo).
- File ảnh chụp Học bạ 3 năm học THPT (đầy đủ 6 học kỳ).
- File ảnh chụp Căn cước công dân/Căn cước (có đủ mặt trước và mặt sau).

3. Xét tuyển thẳng thí sinh theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 8 Quy chế tuyển sinh của Trường

3.1. Đối tượng

Thí sinh theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 8 Quy chế tuyển sinh của Trường, cụ thể:

a) Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế; thời gian đạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng (theo Phụ lục I kèm theo).

b) Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia và đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của chương trình đào tạo. Thời gian đạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm nếu được xét tuyển thẳng (theo Phụ lục II kèm theo).

Thí sinh được xét tuyển thẳng vào các ngành đào tạo của Trường phù hợp với môn thi trong tổ hợp xét tuyển, nội dung đề tài đạt giải của ngành.

3.2. Điều kiện xét tuyển thẳng

Nguyên tắc xét tuyển: xét tuyển theo ngành đào tạo theo từng chương trình đào tạo (mã xét tuyển), xét tuyển vào ngành đúng trước sau đó xét tuyển vào ngành phù hợp, theo thứ tự nguyện vọng đăng ký và thành tích giải đạt của thí sinh.

Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2026, thí sinh cần có tổng điểm 03 môn thi kỳ thi tốt nghiệp THPT (kỳ thi trung học nghề đối với đối tượng trung học nghề) theo tổ hợp xét tuyển (hoặc sử dụng điểm thi môn Toán, Ngữ văn và một môn thi khác) đạt tối thiểu 15,00 điểm theo thang điểm 30 (không tính điểm cộng, điểm ưu tiên) trừ trường hợp thí sinh được đặc cách xét tốt nghiệp THPT và thí sinh quy định tại điểm a khoản 2 Điều 8 Quy chế tuyển sinh của Trường. Ngoài ra, thí sinh thuộc quy định điểm b khoản 2 Điều 8 Quy chế tuyển sinh của Trường phải đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của chương trình đào tạo của Trường.

3.3. Các loại hồ sơ cần chuẩn bị để nộp trực tuyến

Hồ sơ gồm:

- File ảnh chụp Giấy chứng nhận đoạt giải.
- Ảnh thẻ 4x6 (mới chụp trong vòng 3 tháng).
- Bằng tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) nếu thí sinh đã tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) trước năm 2026.
- Cung cấp các thông tin theo mẫu Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (theo Phụ lục III kèm theo).
- File ảnh chụp Học bạ 3 năm học THPT (đầy đủ 6 học kỳ).
- File ảnh chụp Căn cước công dân/Căn cước (có đủ mặt trước và mặt sau).

4. Xét tuyển thẳng thí sinh theo quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 8 Quy chế tuyển sinh của Trường

4.1. Đối tượng

Thí sinh theo quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 8 Quy chế tuyển sinh của Trường, cụ thể:

a) Thí sinh là người nước ngoài đã đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo của Trường, đồng thời đáp ứng quy định tại Điều 6 Thông tư số 30/2018/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2018 quy định về quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

b) Thí sinh là người Việt Nam học tập cấp THPT, trung học nghề ở nước ngoài hoặc học tập chương trình giáo dục nước ngoài bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam đạt trình độ tương đương với trình độ THPT, trung học nghề của Việt Nam và đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo phù hợp với quy định của Bộ GD&ĐT.

Thí sinh có nguyện vọng học ở Trường theo diện tự túc được xem xét tuyển thẳng vào các ngành đào tạo của Trường theo nguyện vọng.

4.2. Điều kiện xét tuyển thẳng

- Đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; Từng năm học THPT, học lực đạt loại trung bình trở lên.
- Đối với thí sinh là người nước ngoài: Có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực tiếng Việt bậc 4 trở lên quy định tại Điều 6 Thông tư số 30/2018/TT-BGDĐT

ngày 24/12/2018 quy định về quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam của Bộ GD&ĐT.

- Có ý kiến giới thiệu của Đại sứ quán.

- Học phí theo chế độ tự túc.

4.3. Các loại hồ sơ cần chuẩn bị để nộp trực tuyến

Hồ sơ gồm:

- Ảnh thẻ 4x6 (mới chụp trong vòng 3 tháng).

- Bằng tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) (bản sao hợp pháp có dịch thuật sang tiếng Anh/tiếng Việt).

- Cung cấp các thông tin theo mẫu Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (theo Phụ lục IV kèm theo).

- File ảnh chụp Học bạ 3 năm học THPT (đầy đủ 6 học kỳ, bản sao hợp pháp có dịch thuật sang tiếng Anh/tiếng Việt).

- File ảnh chụp Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu (có đủ mặt trước và mặt sau).

- Sơ yếu lý lịch bằng tiếng Việt (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).

- Giấy chứng nhận trình độ tiếng Việt theo quy định của Bộ GD&ĐT (đối với thí sinh là người nước ngoài).

- Chứng chỉ tiếng Anh.

- Giấy giới thiệu của Đại sứ quán (đối với thí sinh là người nước ngoài).

5. Xét tuyển thí sinh theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 Quy chế tuyển sinh của Trường

5.1. Đối tượng

Thí sinh theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 Quy chế tuyển sinh của Trường, cụ thể: Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ.

Những thí sinh này phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Trường quy định.

5.2. Điều kiện xét tuyển

Về học lực: Tổng điểm trung bình 3 môn trong tổ hợp xét tuyển của 3 năm học THPT đạt từ 16,0 điểm (theo thang điểm 30) trở lên.

Về hạnh kiểm: Các năm học THPT đạt hạnh kiểm loại khá trở lên.

5.3. Các loại hồ sơ cần chuẩn bị để nộp trực tuyến

Hồ sơ gồm:

- Ảnh thẻ 4x6 (mới chụp trong vòng 3 tháng).

- Cung cấp các thông tin theo mẫu Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (theo Phụ lục IV kèm theo).

- File ảnh chụp Học bạ 3 năm học THPT (đầy đủ 6 học kỳ).
- File ảnh chụp Căn cước công dân/Căn cước (có đủ mặt trước và mặt sau).
- Giấy khai sinh.

6. Xét tuyển thí sinh theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 8 Quy chế tuyển sinh của Trường

6.1. Đối tượng

Thí sinh theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 8 Quy chế tuyển sinh của Trường, cụ thể: Thí sinh là người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định; có khả năng theo học một số chương trình đào tạo của Trường nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường.

6.2. Điều kiện xét tuyển

Về học lực: Tổng điểm trung bình 3 môn trong tổ hợp xét tuyển của 3 năm học THPT đạt từ 16,0 điểm (theo thang điểm 30) trở lên.

Về hạnh kiểm: Các năm học THPT đạt hạnh kiểm loại khá trở lên.

Về sức khỏe: Có Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền về tình trạng khuyết tật; Giấy chứng nhận sức khỏe của bệnh viện cấp phường/xã trở lên; Giấy cam kết của thí sinh, gia đình chịu trách nhiệm về sức khỏe của thí sinh trong quá trình học tập.

6.3. Các loại hồ sơ cần chuẩn bị để nộp trực tuyến

Hồ sơ gồm:

- Ảnh thẻ 4x6 (mới chụp trong vòng 3 tháng).
- Cung cấp các thông tin theo mẫu Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (theo Phụ lục IV kèm theo).
- File ảnh chụp Học bạ 3 năm học THPT (đầy đủ 6 học kỳ).
- File ảnh chụp Căn cước công dân/Căn cước (có đủ mặt trước và mặt sau).
- Giấy khai sinh.
- Giấy chứng nhận khuyết tật đặc biệt nặng của cơ quan có thẩm quyền.
- Giấy chứng nhận đủ sức khỏe học tập của bệnh viện cấp phường/xã trở lên.
- Giấy cam kết, chịu trách nhiệm của thí sinh và gia đình về sức khỏe của thí sinh trong quá trình học tập.

II. ƯU TIÊN XÉT TUYỂN

1. Đối tượng ưu tiên xét tuyển

Thí sinh theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Quy chế tuyển sinh của Trường được Trường áp dụng hình thức ưu tiên xét tuyển đối với các thí sinh đã đạt ngưỡng đầu vào hoặc cộng điểm (điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích) cho các trường hợp sau đây:

a) Thí sinh quy định tại khoản 1, 2 Điều 8 Quy chế tuyển sinh của Trường dự tuyển vào các chương trình đào tạo theo nguyện vọng mà không dùng quyền tuyển thẳng;

b) Thí sinh đạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đạt giải trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dự tuyển vào chương trình đào tạo phù hợp với danh mục môn thi, danh mục lĩnh vực của cuộc thi khoa học, kỹ thuật do Trường công bố; thời gian đạt giải không quá 03 năm tính theo năm đến thời điểm xét tuyển.

2. Tiêu chí xét tuyển

a) Thí sinh quy định tại khoản 1, 2 Điều 8 Quy chế tuyển sinh của Trường không sử dụng quyền tuyển thẳng được ưu tiên xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (không áp dụng cho phương thức xét tuyển khác của Trường) có điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026 ứng với một trong các tổ hợp xét tuyển theo ngành đào tạo, chương trình đào tạo đăng ký ưu tiên xét tuyển, đáp ứng ngưỡng đầu vào theo quy định của Trường và không có môn thi nào có kết quả từ 1,0 điểm trở xuống được cộng điểm thưởng vào tổng điểm xét tuyển theo tổ hợp xét tuyển của thí sinh theo các mức điểm như sau:

- Giải nhất: 3,0 điểm
- Giải nhì: 2,0 điểm
- Giải ba: 1,5 điểm

Các môn đoạt giải được cộng điểm thưởng là các môn thuộc tổ hợp xét tuyển.

b) Thí sinh đạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đạt giải trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dự tuyển vào chương trình đào tạo phù hợp với danh mục môn thi, danh mục lĩnh vực của cuộc thi khoa học, kỹ thuật do Trường công bố với điều kiện thời gian đạt giải không quá 03 năm tính theo năm đến thời điểm xét tuyển được ưu tiên xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (không áp dụng cho phương thức xét tuyển khác của Trường) có điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026 ứng với một trong các tổ hợp xét tuyển theo ngành đào tạo, chương trình đào tạo đăng ký ưu tiên xét tuyển, đáp ứng ngưỡng đầu vào theo quy định của Trường và không có môn thi nào có kết quả từ 1,0 điểm trở xuống được cộng 1,0 điểm thưởng vào tổng điểm xét tuyển theo tổ hợp xét tuyển của thí sinh. Môn đoạt giải được cộng điểm thưởng là các môn thuộc tổ hợp xét tuyển.

Thí sinh đoạt nhiều giải sẽ chỉ tính một điểm cộng tương ứng với mức giải cao nhất.

3. Hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển

Hồ sơ gồm:

- File ảnh chụp Giấy chứng nhận đoạt giải kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia.

- Ảnh thẻ 4x6 (mới chụp trong vòng 3 tháng). ✓

- Bằng tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) nếu thí sinh đã tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) trước năm 2026.

- Cung cấp các thông tin theo mẫu Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (theo Phụ lục III kèm theo).

- File ảnh chụp Học bạ 3 năm học THPT (đầy đủ 6 học kỳ).

- File ảnh chụp Căn cước công dân/Căn cước (có đủ mặt trước và mặt sau).

III. HÌNH THỨC NỘP HỒ SƠ

Mỗi thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng hoặc ưu tiên xét tuyển được nộp 01 (một) bộ hồ sơ bằng hình thức trực tuyến trên cổng đăng ký xét tuyển của Trường (nhập thông tin và upload hồ sơ đầy đủ) tại đường link: <https://dms.ufm.edu.vn/>, đồng thời nộp 01 (một) **Phiếu đăng ký xét tuyển (theo Phụ lục III, IV)** trực tiếp hoặc gửi chuyển phát cho Trường qua địa chỉ:

Phòng Quản lý đào tạo, Trường Đại học Tài chính - Marketing

Số 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

Thí sinh tự chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, trung thực và tính xác thực của tất cả thông tin đăng ký dự tuyển, giấy tờ minh chứng.

IV. LỊCH TRÌNH XÉT TUYỂN

TT	Nội dung	Thời gian
1	Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển	Trước 17 giờ 00 ngày 20/6/2026
2	Trường xét tuyển thẳng và thông báo kết quả cho thí sinh tại https://tuyensinh.ufm.edu.vn/ ; cập nhật danh sách thí sinh trúng tuyển xét tuyển thẳng lên Hệ thống của Bộ GD&ĐT	Trước ngày 30/6/2026
3	Thí sinh trúng tuyển thẳng đăng ký nguyện vọng chính thức trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT	Từ ngày 2/7 đến 17 giờ ngày 14/7/2026
4	Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển trực tuyến trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT	Từ ngày 15/7 đến 17 giờ 00 ngày 21/7/2026
5	Thí sinh xác nhận nhập học trực tuyến trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT	Trước 17 giờ 00 ngày 21/8/2026

V. LỆ PHÍ TUYỂN SINH

Nhà trường miễn lệ phí xét tuyển thẳng.

Khi thí sinh trúng tuyển thẳng đăng ký nguyện vọng chính thức trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT thì thí sinh nộp lệ phí xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT.

VI. THÔNG TIN LIÊN LẠC

Mọi thông tin về tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp, việc làm, mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo của Trường, thí sinh xem tại <https://ufm.edu.vn/>, <https://tuyensinh.ufm.edu.vn/>, hoặc liên lạc:

- Trụ sở chính: Phòng Quản lý đào tạo, Trường Đại học Tài chính - Marketing; số 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cơ sở Tân Thuận: Văn phòng Hỗ trợ người học; Phòng TT-A.207, số 27 Tân Mỹ, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cơ sở Long Trường: Văn phòng Hỗ trợ người học; Phòng LT-C.003, số 306 Võ Văn Hát, phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phân hiệu Trường Đại học Tài chính – Marketing tại tỉnh Quảng Ngãi: số 02 Lê Quý Đôn, xã Tư Nghĩa, Tỉnh Quảng Ngãi.

- Phân hiệu Trường Đại học Tài chính – Marketing tại thành phố Huế: số 286 Phạm Văn Đồng, phường Mỹ Thượng, Thành phố Huế.

Điện thoại: (028) 3772.0406 - 3772.0407 - 3772.0404

Email: dms@ufm.edu.vn

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu;
- HĐTS năm 2026;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Thông báo, website;
- Lưu: VT, QLĐT.





PHỤ LỤC I
NGÀNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC ĐỨNG/PHÙ HỢP
THEO MÔN THI HỌC SINH GIỎI

STT	Môn thi	Ngành đúng	Ngành phù hợp
1	Toán		Tất cả các ngành đào tạo của Trường
2	Vật lý		Tất cả các ngành đào tạo của Trường
3	Hóa học		Tất cả các ngành đào tạo của Trường
4	Ngữ văn		Tất cả các ngành đào tạo của Trường
5	Lịch sử		Tất cả các ngành đào tạo của Trường
6	Địa lý		Tất cả các ngành đào tạo của Trường
7	Giáo dục kinh tế và pháp luật		Tất cả các ngành đào tạo của Trường
8	Tiếng Anh	Ngôn ngữ Anh	Tất cả các ngành đào tạo còn lại của Trường



PHỤ LỤC II
DANH MỤC LĨNH VỰC CỦA CUỘC THI KHOA HỌC, KỸ THUẬT

STT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu	Ngành tuyển thẳng
1	Khoa học động vật	Hành vi; Tế bào; Môi liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và di truyền; Dinh dưỡng và tăng trưởng; Sinh lí; Hệ thống và tiến hóa;...	Không tuyển
2	Khoa học xã hội và hành vi	Điều dưỡng và phát triển; Tâm lí; Tâm lí nhận thức; Tâm lý xã hội và xã hội học;...	Tất cả các ngành, trừ ngành Ngôn ngữ Anh; Khoa học dữ liệu; Toán kinh tế; Trí tuệ nhân tạo
3	Hóa Sinh	Hóa - Sinh phân tích; Hóa - Sinh tổng hợp; Hóa - Sinh - Y; Hóa - Sinh cấu trúc;...	Không tuyển
4	Y Sinh và khoa học Sức khỏe	Chẩn đoán; Điều trị; Phát triển và thử nghiệm dược liệu; Dịch tễ học; Dinh dưỡng; Sinh lí học và Bệnh lí học;...	Không tuyển
5	Kỹ thuật Y Sinh	Vật liệu Y Sinh; Cơ chế Sinh học; Thiết bị Y sinh; Kỹ thuật tế bào và mô; Sinh học tổng hợp;...	Không tuyển
6	Sinh học tế bào và phân tử	Sinh lí tế bào; Gen; Miễn dịch; Sinh học phân tử; Sinh học thần kinh;...	Không tuyển

STT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu	Ngành tuyển thẳng
7	Hóa học	Hóa phân tích; Hóa học trên máy tính; Hóa môi trường; Hóa vô cơ; Hóa vật liệu; Hóa hữu cơ; Hóa Lý;...	Các ngành xét tuyển có môn Hóa học trong tổ hợp xét tuyển, trừ ngành Ngôn ngữ Anh
8	Sinh học trên máy tính và Sinh - Tin	Kỹ thuật Y sinh; Dược lý trên máy tính; Sinh học mô hình trên máy tính; Tiến hóa sinh học trên máy tính; Khoa học thần kinh trên máy tính; Gen;...	Không tuyển
9	Khoa học Trái đất và Môi trường	Khí quyển; Khí hậu; Ảnh hưởng của môi trường lên hệ sinh thái; Địa chất; Nước;...	Không tuyển
10	Hệ thống nhúng	Kỹ thuật mạch; Vi điều khiển; Giao tiếp mạng và dữ liệu; Quang học; Cảm biến; Gia công tín hiệu;...	Không tuyển
11	Năng lượng: Hóa học	Nhiên liệu thay thế; Năng lượng hóa thạch; Phát triển tế bào nhiên liệu và pin; Vật liệu năng lượng mặt trời;...	Các ngành xét tuyển có môn Hóa học trong tổ hợp xét tuyển, trừ ngành Ngôn ngữ Anh
12	Năng lượng: Vật lý	Năng lượng thủy điện; Năng lượng hạt nhân; Năng lượng mặt trời; Năng lượng nhiệt; Năng lượng gió;...	Các ngành xét tuyển có môn Vật lý trong tổ hợp xét tuyển, trừ ngành Ngôn ngữ Anh

STT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu	Ngành tuyển thẳng
13	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật hàng không và vũ trụ; Kỹ thuật dân dụng; Cơ khí trên máy tính; Lý thuyết điều khiển; Hệ thống vận tải mặt đất; Kỹ thuật gia công công nghiệp; Kỹ thuật cơ khí; Hệ thống hàng hải;...	Các ngành xét tuyển có môn Vật lý trong tổ hợp xét tuyển, trừ ngành Ngôn ngữ Anh
14	Kỹ thuật môi trường	Xử lý môi trường bằng phương pháp sinh học; Khai thác đất; Kiểm soát ô nhiễm; Quản lý chất thải và tái sử dụng; Quản lý nguồn nước;...	Không tuyển
15	Khoa học vật liệu	Vật liệu sinh học; Gốm và Thủy tinh; Vật liệu composite; Lý thuyết và tính toán; Vật liệu điện tử, quang và từ; Vật liệu nano; Pô-li-me;...	Không tuyển
16	Toán học	Đại số; Phân tích; Rời rạc; Lý thuyết Game và Graph; Hình học và Tô pô; Lý thuyết số; Xác suất và thống kê;...	Tất cả các ngành, trừ ngành Ngôn ngữ Anh
17	Vi Sinh	Vi trùng và kháng sinh; Vi sinh ứng dụng; Vi khuẩn; Vi sinh môi trường; Kháng sinh tổng hợp; Vi-rút;...	Không tuyển
18	Vật lý và Thiên văn	Thiên văn học và Vũ trụ học; Vật lý nguyên tử, phân tử và quang học; Lý - Sinh; Vật lý trên máy tính; Vật lý thiên văn; Vật liệu đo; Từ, Điện từ và Plasma; Cơ học; Vật lý hạt cơ bản và hạt nhân; Quang học; La-de; Thu phát sóng điện từ; Lượng tử máy tính; Vật lý lý thuyết;...	Các ngành xét tuyển có môn Vật lý trong tổ hợp xét tuyển, trừ ngành Ngôn ngữ Anh

STT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu	Ngành tuyển thăng
19	Khoa học Thực vật	Nông nghiệp; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và sinh sản; Tăng trưởng và phát triển; Bệnh lý thực vật; Sinh lí thực vật; Hệ thống và tiến hóa;...	Không tuyển
20	Rô bốt và máy thông minh	Máy sinh học; Lí thuyết điều khiển; Rô bốt động lực;...	Các ngành Hệ thống thông tin quản lý, Khoa học dữ liệu, Trí tuệ nhân tạo
21	Phần mềm hệ thống	Thuật toán; An ninh máy tính; Cơ sở dữ liệu; Hệ điều hành; Ngôn ngữ lập trình;...	Các ngành Hệ thống thông tin quản lý, Khoa học dữ liệu, Trí tuệ nhân tạo
22	Y học chuyên dịch	Khám bệnh và chẩn đoán; Phòng bệnh; Điều trị; Kiểm định thuốc; Nghiên cứu tiền lâm sàng;...	Không tuyển

PHỤ LỤC III

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẮNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN
ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2026**

(Sử dụng cho thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại khoản 1,
2 và điểm a khoản 4 Điều 8 của Quy chế tuyển sinh của Trường)

Ảnh 4x6

1. Họ và tên thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... (nữ ghi 1, nam ghi 0)

Giới

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh:

(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)

ngày tháng năm

3. Số CMND/CCCD (như hồ sơ đăng ký dự thi)

4. Điện thoại (như hồ sơ đăng ký dự thi): Email:

5. Nơi sinh (tỉnh, thành phố):

6. Năm tốt nghiệp THPT

7. Năm đoạt giải:

8. Môn đoạt giải, loại giải, huy chương

Môn đoạt giải

Loại giải, loại huy chương

9. Trong đội tuyển Olympic khu vực và quốc tế năm môn:

10. Đăng ký xét tuyển thẳng hoặc ưu tiên xét tuyển thẳng vào CSĐT/ngành học:

(thí sinh có thể chọn (ghi rõ) phương thức XTT, UTXT hoặc cả 2 phương thức vào các dòng
tương ứng tại các cột Xét tuyển thẳng, Ưu tiên xét tuyển)

Số TT	Mã CSĐT (chữ in hoa)	Mã ngành/Nhóm ngành	Tên ngành/Nhóm ngành	Xét tuyển thẳng	Ưu tiên xét tuyển
1					
2					
3					
4					
5					
...					
...					

12. Địa chỉ báo tin:

h

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp
12 trường THPT

.....đã khai đúng sự thật.

Ngày tháng năm 2026

Chữ ký của thí sinh

Ngày tháng năm 2026

Hiệu trưởng

(Ký tên, đóng dấu)



PHỤ LỤC IV

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẮNG
ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2026

(Sử dụng cho thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại
điểm c, khoản 3 Điều 8 của Quy chế tuyển sinh của Trường)

Ảnh
4x6

1. Họ và tên thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)
.....(nữ ghi 1, nam ghi 0)

Giới ☐

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)

ngày tháng năm

3. Số CMND/CCCD (như hồ sơ đăng ký dự thi)

4. Điện thoại (như hồ sơ đăng ký dự thi): Email:.....

5. Hộ khẩu thường trú (Ghi rõ xã, huyện, tỉnh).....

6. Dân tộc:

7. Nơi học THPT hoặc tương đương:

- Năm lớp 10:

- Năm lớp 11:

- Năm lớp 12:

8. Năm tốt nghiệp THPT:.....

9. Học lực: Năm lớp 10:; Năm lớp 11:; Năm lớp 12:

10. Đăng ký xét tuyển thẳng vào CSĐT/ngành học:

Số TT	Mã CSĐT (chữ in hoa)	Mã ngành/Nhóm ngành	Tên ngành/Nhóm ngành
1			
2			
3			
4			
5			
...			
...			
...			
...			

11. Địa chỉ báo tin:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp Ngày tháng năm 2026

12 Trường THPT. đã khai

Chữ ký của thí sinh

đúng sự thật.

Ngày tháng năm 2026

Hiệu trưởng

(Ký tên, đóng dấu)



